

Bản án số: 05/2025/HS-ST
Ngày 24/01/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đàm Văn Dân;
- Ông Dương Văn Tiệp.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Biển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2025/TLST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 đối với:

- Bị cáo: Hà Thị T1, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 10 tháng 5 năm 1961 tại NB, Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay tại: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 07/10; Con ông Hà Văn Qt (Đã chết) và con bà Hoàng Thị D (đã chết); Chồng: Đinh Văn D2 (Đã chết); Con: Có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1990, con nhỏ nhất sinh năm 1994; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 15/10/2024 đến ngày 08/02/2025 theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Hòa An. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Hoàng Thị T2, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Họ và tên: Đinh Văn Đ, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Đinh Văn Đ2, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Đặng Văn T3, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiếp nhận đơn trình báo của bà Hoàng Thị T2, sinh năm 1970, địa chỉ: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng về việc: Khoảng 07 giờ sáng ngày 13/7/2024, bà T2 có kiểm tra bồn chứa nước của gia đình thì thấy bồn chứa nước còn một nửa (nước trong bồn chứa vẫn trong suốt, không có màu và mùi gì) nên bà T2 đã đi đến điểm đầu nguồn để đầu nối ống dẫn nước từ nguồn về bồn chứa nước của gia đình mình. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày khi thấy bồn chứa nước đã đầy nên bà T2 xả nước ra xô nhựa thì phát hiện nước có màu vàng và mùi lạ, nghi ngờ bị kẻ gian bỏ thuốc trừ sâu vào nguồn nước nên bà T2 đã thông báo cho người trong gia đình biết và đến Cơ quan Công an để trình báo vụ việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành khám nghiệm hiện trường và điều tra xác minh. Quá trình xác minh rà soát phát hiện đối tượng nghi vấn thực hiện hành vi đổ thuốc hoá học vào đường ống dẫn nước của bà Hoàng Thị T2 vào ngày 13/7/2024 là Hà Thị T1, sinh năm: 1961; địa chỉ: xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Tiến hành triệu tập Hà Thị T1 đến trụ sở Cơ quan Công an để làm việc, tại Cơ quan Công an Hà Thị T1 khai nhận bản thân được thực hiện hành vi đổ 02 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá vào đường ống dẫn nước của bà Hoàng Thị T2 vào ngày 13/7/2024.

Ngày 15/7/2024 trong quá trình làm việc, Cơ quan Công an phát hiện tại tủ gỗ ở sân nhà của Hà Thị T1 có để 01 lọ thuốc trừ sâu rầy cao cấp, nhãn dán in trên thân lọ hiển thị là loại Boxing 99.99EW, đặc trị cuốn lá, đục thân, rầy nâu, thể tích 90ml, ngày sản xuất 30/6/2023; phần vỏ lọ thuốc được làm bằng nhựa (thân lọ màu trắng, nắp màu đỏ); lọ thuốc còn nguyên vẹn chưa sử

dụng. Cơ quan Công an đã tiến hành thu giữ và niêm phong đối với lọ thuốc trên để phục vụ quá trình điều tra.

Ngày 02/8/2024, Hà Thị T1 đã tự giác giao nộp cho Cơ quan Công an vật chứng của vụ án gồm: 02 vỏ lọ thuốc bằng nhựa màu nâu đen, dạng hình trụ tròn, phần nhãn trên thân lọ đã bị mục nát (Lọ thứ nhất vẫn còn nhìn thấy dòng chữ “ACC” màu đỏ trên nền dán nhãn màu trắng và chữ “DIỆT CHỒI” trên nền dán nhãn màu hồng; Lọ thứ hai có ký hiệu màu đen trắng bên trong tám ô vuông trên nền nhãn dán màu xanh), phần cổ lọ có dải nhựa màu vàng, phần nắp nhựa của lọ thuốc màu vàng, mặt trên của nắp có chữ “hoptri” màu xanh. Nắp nhựa và phần ngoài lọ thuốc bám nhiều bùn đất.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng đầu năm 2017 (không rõ thời gian cụ thể) Hà Thị T1 được mua 05 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá với một người đàn ông tên là Đặng Văn T3, sinh năm: 1982; địa: Xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng để phục vụ sản xuất nông nghiệp cho gia đình, sau đó Thuý đã sử dụng 03 lọ thuốc vào việc diệt chồi thuốc lá, còn 02 lọ thuốc chưa dùng đến nên cất giữ tại khu chuồng trại của gia đình. Năm 2023 (không xác định được ngày tháng cụ thể), cháu gái của T1 là Đinh Thị Mỹ L (còn nhỏ) đến nhà của bà Hoàng Thị T2 chơi và bị bà T2 chửi bới, khi về nhà L kể lại sự việc cho T1 biết. Đến khoảng tháng 6/2024 (không xác định được ngày cụ thể) L và cháu của T2 đang chơi với nhau ở nhà T2 thì T1 nghe thấy tiếng chồng của T2 là ông Đinh Văn Đ chửi L là “Nghịch cái gì, đi về nhà đi, cút”, do cháu L bị gia đình T2 chửi hai lần nên T1 uất ức, bức bối nhưng thời điểm đó T1 không có thái độ hay lời nói hoặc hành động nào gây ảnh hưởng đến nhà bà T2. Đến khoảng đầu tháng 7/2024 (không xác định được ngày cụ thể) khi T1 quét dọn chuồng trại của gia đình thì thấy 02 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá đã mua từ năm 2017, còn nguyên chưa sử dụng, chứa đầy dung dịch hóa chất bên trong, khi đó bản thân T1 nảy sinh ý định sẽ đổ vào đường ống dẫn nước sinh hoạt của gia đình bà T2 để cảnh cáo gia đình bà T2 và để giải tỏa bức tức trước đó. Khoảng 05 giờ sáng ngày 13/7/2024 T1 dậy đi nhặt bắt ốc tại khu vực đồng rộng thuộc xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, đến khoảng 07 giờ sáng cùng ngày thì đi về nhà và gặp Hoàng Thị T2 tại khu vực đường liên xóm đằng sau nhà T2, khi gặp thì T1 và T2 có chào hỏi xã giao với nhau như bình thường rồi T1 đi về nhà, sau khi ăn sáng xong T1 đi ra chuồng vịt để đập ốc chăn vịt, khi biết bà T2 đang lấy nước về bồn chứa thì T1 có ý định sẽ thực hiện việc đổ thuốc diệt chồi vào đường ống dẫn nước nhà bà T2, một lúc sau quan sát thấy xung quanh không có ai nên T1 đến khu vực chuồng trại của gia đình lấy 02 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá, đi ra cửa sau khu chuồng trại đến vị trí đầu nối ống chia dẫn nước dân sinh của ba hộ gia đình (gồm nhà bà T1, nhà bà T2, nhà ông H) thấy ống dẫn nước bằng nhựa màu đen của nhà T2 đang nối với ống nước đầu nguồn và buộc dây cao su màu đen tại vị trí nối, T1 vặn mở nắp 02 lọ thuốc và đặt xuống vị trí trước mặt gần chỗ nối vòi nước, T1 tháo bỏ dây cao su và mối nối ra rồi cầm từng lọ thuốc đã mở nắp từ trước lên đổ hết dung dịch thuốc bên trong 02 lọ thuốc vào trong ống dẫn nước. Sau khi đổ thuốc xong T1 đấu nối và buộc dây cao su ở vị trí mối nối lại để nước chảy theo đường, ông về nhà bà T2, sau khi thực hiện

xong việc đổ thuốc T1 nhặt hai vỏ lọ thuốc cùng nắp lọ thuốc đi về đến vị trí bờ ruộng cách khu chuồng trại khoảng 01 mét thì giấu 02 vỏ lọ thuốc và nắp xuống dưới bùn trong ruộng (gần mương thoát nước của ruộng) rồi trở về chuồng vịt của nhà T1 để tiếp tục đập ốc chặn vịt. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/7/2024, do do sợ bị phát hiện nên T1 đã ra vị trí giấu 02 vỏ thuốc tại khu ruộng đằng sau nhà lấy vỏ 02 lọ thuốc từ dưới bùn lên rồi đi đến chân núi đá cách khu chuồng trại của gia đình khoảng 30 mét và ném từng vỏ lọ thuốc vào bụi rậm ở chân núi đá để giấu, tránh sự phát hiện của Cơ quan chức năng. Sau đó hành vi đổ thuốc hoá học của T1 bị cơ quan Công an phát hiện, tại cơ quan Công an ban đầu do lo sợ phải chịu hình phạt nặng nên T1 đã khai báo thiếu chính xác về hành vi phạm tội của bản thân, sau khi được cơ quan Công an giải thích T1 đã khai báo toàn bộ hành vi vi phạm của mình và tự giác giao nộp lại 02 vỏ lọ thuốc và nắp vỏ lọ thuốc trước đó đã cất giấu để giao lại cho cơ quan công an phục vụ điều tra.

Hà Thị T1 khai nhận bản thân một mình thực hiện hành vi đổ thuốc diệt chồi thuốc lá vào đường ống nước của bà T2, trước khi thực hiện hành vi T1 đã có sự chuẩn bị đối với số thuốc đã đổ vào đường ống nước của gia đình bà T2. Bản thân T1 nhận thức được thuốc diệt chồi thuốc lá có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và vật nuôi nhưng vẫn cố tình thực hiện, mục đích chỉ để giải tỏa bức tức do trước đó vợ chồng nhà bà T2 đã mắng chửi cháu gái của mình, bản thân Hà Thị T1 nghĩ rằng thuốc khi pha vào nước sẽ có màu vàng và mùi hắc nên gia đình bà T2 sẽ sợ không dùng đến nữa và thuốc đã lâu năm nên nghĩ là nếu vật nuôi hoặc người nhà bà T2 uống phải sẽ không nguy hiểm đến tính mạng mà chỉ ảnh hưởng không lớn đến sức khỏe, T1 đổ thuốc vào chỉ nhằm mục đích cảnh cáo, không nhằm mục đích dẫn đến gây chết người cho gia đình bà T2.

Ngày 17/7/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số: 252/QĐ-ĐCSHS-KTMT, trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định độc chất đối với mẫu nước ghi thu tại bồn chứa nước của gia đình bà T2 vào ngày 13/7/2023 và gửi kèm theo mẫu so sánh là 01 lọ thuốc trừ sâu rầy cao cấp vỏ màu trắng, nắp màu đỏ, lọ thuốc còn nguyên vẹn chưa sử dụng, nhãn hiệu Boxing 99.99EW mà cơ quan Công an thu giữ tại nhà Hà Thị T1 vào ngày 15/7/2024.

Ngày 06/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng nhận được Kết luận giám định số 5330/KL-KTHS ngày 30/7/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

- Mẫu chất lỏng màu trắng đục trong lọ nhựa màu trắng, nắp màu đỏ, có nhãn “THUỐC TRỪ SÂU RẦY CAO CẤP Boxing 99.99EW” gửi giám định có tìm thấy lamda-cyhalothrin, phoxim và profenofos.

+ Lamda-cyhalothrin là thuốc trừ sâu, có liều gây chết trung bình (LD_{50}) đối với chuột qua đường miệng là 56 - 79 mg/kg thể trọng.

+ Phoxim là thuốc trừ sâu, có liều gây chết trung bình (LD_{50}) đối với chuột qua đường miệng là >2000 mg/kg thể trọng.

+ Profenofos là thuốc trừ sâu, có liều gây chết trung bình (LD_{50}) đối với chuột qua đường miệng là >2000 mg/kg thể trọng.

- Mẫu nước ghi thu tại tầng mặt và tầng đáy trong bồn chứa nước nhà bà Hoàng Thị T2 gửi giám định có tìm thấy pendimethalin; không tìm thấy lamda-cyhalothrin, phoxim và profenofos.

+ Pendimethalin là thuốc trừ cỏ, có liều gây chết trung bình (LD_{50}) đối với chuột qua đường miệng là $1050 - 1620$ mg/kg thể trọng.

+ Hiện tại Viện khoa học hình sự chưa thấy có tài liệu nào công bố về liều lượng gây độc của pendimethalin đối với con người.

Ngày 12/9/2024, Cơ quan điều tra gửi Công văn số: 243/ĐCSHS-KTMT đến Chi cục Trồng trọt và chăn nuôi tỉnh Cao Bằng để tiến hành xác định về nguồn gốc, đặc điểm của loại thuốc hoá học có tên thương phẩm “Accotab 330 EC”; Tiến hành xác định độ độc và mức ảnh hưởng đến sức khoẻ con người của hoạt chất Pendimethalin có trong loại thuốc “Accotab 330 EC”.

Ngày 19/9/2024, Chi cục Trồng trọt và chăn nuôi tỉnh Cao Bằng đã có công văn trả lời số 339/TT&CN-TTBVTV, kết quả như sau:

- Loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” là thuốc trừ cỏ/lạc, lúa gieo thẳng; diệt chồi thuốc lá ”

- Hiện tại đang nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được cấp phép sử dụng tại Việt Nam theo Thông tư số 09/2023/TT-BNNPTNT ngày 24/10/2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

- Loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” có chứa hoạt chất “Pendimethalin (min 90%)” do Công ty “BASF Vietnam Co., Ltd.” đề nghị đăng ký.

- Căn cứ trên phần mềm tra cứu thuốc bảo vệ thực vật thì loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” đã được Cục Bảo vệ thực vật chứng nhận đăng ký thuốc theo số 2536/CNDKT-BVTV, loại thuốc này thuộc nhóm thuốc trừ cỏ, được đăng ký nhóm độc GHS 5 (nhóm độc cấp tính, loại 5).

- Căn cứ theo Điều 63 Thông tư 21/2015 ngày 08/6/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam thì xác định được mức độ nguy hại, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người đối với nhóm “Độc cấp tính, loại 5” theo bảng nhóm độc cấp tính, cụ thể như sau:

+ Hình đồ cảnh báo: Không sử dụng hình đồ cảnh báo;

+ Từ ký hiệu: Cảnh báo;

+ Cảnh báo nguy cơ: Miệng (có thể có hại nếu nuốt phải);

+ Cảnh báo nguy cơ: Da (Có thể có hại khi tiếp xúc với da);

+ Cảnh báo nguy cơ: Hô hấp (Có thể có hại nếu hít phải).

- Căn cứ các quy định theo khoản 4 Điều 4 Luật hoá chất năm 2007 thì loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” thuộc “Hoá chất nguy hiểm”

Quá trình điều tra nhận thấy động cơ, mục đích của Hà Thị T1 khi thực hiện hành vi đổ thuốc diệt chồi thuốc lá vào đường ống dẫn nước sinh hoạt của gia đình Hoàng Thị T2 không để gây chết người. Mặc dù đã thực hiện hành vi có thể dẫn đến hậu quả gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác nhưng về lý do để giải tỏa bức tức do trước đó vợ chồng nhà bà T2 đã mắng cháu gái của T1 chưa đủ nghiêm trọng để dẫn đến động cơ, mục đích giết người, vì vậy hành vi của Hà Thị T1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội Giết người quy định tại Điều 123 Bộ luật hình sự.

Căn cứ các quy định theo khoản 4 Điều 4 Luật hoá chất năm 2007 thì loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” thuộc “*Hoá chất nguy hiểm*”, Sau khi bà T1 dọn dẹp chuồng trại tại gia đình và nhìn thấy 02 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá còn chưa sử dụng, khi nghĩ đến những bức xúc mà cháu gái và bản thân phải chịu thì đã nảy sinh ý định sẽ đổ thuốc vào đường ống dẫn nước của gia đình nhà bà T2, bà T1 nhận thức được loại thuốc trên có thể gây thương tổn đến sức khỏe của con người và vật nuôi nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi để nhằm gây thương tích cho những người trong gia đình bà T2,

Do có hành vi nêu trên, tại Bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-HA ngày 07/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Hà Thị T1 về tội “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác*” theo khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hà Thị T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, xác nhận Viện kiểm sát truy tố đối với các bị cáo là không oan, đúng pháp luật. Bị cáo xác định mục đích đổ 02 lọ thuốc diệt chồi vào đường ống nước của gia đình bà T2 là để cảnh cáo không nhằm mục đích giết người vì khi pha thuốc vào nước sẽ có màu vàng và mùi hắc nên gia đình bà T2 sẽ sợ không dùng đến nữa và thuốc đã lâu năm nên nghĩ là nếu vật nuôi hoặc người nhà bà T2 uống phải sẽ không nguy hiểm đến tính mạng mà chỉ ảnh hưởng không lớn đến sức khỏe

Bị hại Hoàng Thị T2 trình bày: Sáng ngày 13/7/2024 khi bà xem T2 nước thì thấy còn một nửa và màu nước trong suốt không có mùi nên bà đã đi đầu nối đường dẫn nước về nhà nhưng khi T2 nước đầy thì bà xả nước thấy có màu vàng và có mùi hắc nên bà đã nghi ngờ bị bỏ thuốc nên bà đã báo với cơ quan chức năng. Sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo và gia đình đã đến xin lỗi với gia đình bà và bồi thường thiệt hại về vật chất và tinh thần nên bà không có yêu cầu gì thêm. Bà đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm minh hành vi của bị cáo trước pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Đinh Văn Đ trình bày: Sáng sớm ngày 13/7/2024 khi ông đang đi giúp hàng xóm xây chuồng trại thì vợ là Hoàng Thị T2 gọi điện báo là nguồn nước của gia đình đã bị bỏ thuốc nên ông trở về nhà và xác nhận là đúng. Gia đình ông rất bức xúc với hành vi của bị cáo đã gây ra.

Người làm chứng Đặng Ngọc T3 trình bày: Giữa ông và bà T1 có nhận là mẹ nuôi và con nuôi với bà T2 có mối quan hệ làng xóm không có mâu thuẫn gì. Khoảng đầu năm 2017, bà T1 đến nhà chơi thì biết gia đình ông đang sử dụng thuốc diệt chồi thuốc lá để diệt chồi non cây thuốc lá có hiệu quả nên đã hỏi mua 05 lọ thuốc về để dùng thử. Đối với các lọ thuốc diệt chồi thuốc lá này ông mua ở kho thuốc lá lúc ông làm thuê, khi lấy về sử dụng thì có hiệu quả. Ông không biết loại thuốc này có bán tại các cửa hàng thuốc bảo vệ thực vật hay không. Sau đó bà T1 đã dùng 02 lọ thuốc còn lại đổ vào đường dẫn nước của bà T2 thì ông không biết

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Hà Thị T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm b i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Thị T1 từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) nắp nhựa màu vàng, dạng hình trụ tròn, đường kính mặt tròn của nắp rộng 3cm, chiều cao nắp là 2cm, phần mặt trên của nắp có chữ “hoptri” (màu xanh), nắp nhựa có bám nhiều bùn và nước.

02 (hai) vỏ lọ thuốc bằng nhựa có màu nâu đen, dạng hình trụ tròn, không có nắp, chiều cao lọ là 11cm, phần mặt tròn ở miệng lọ có đường kính 2,6cm, phần mặt tròn ở đáy lọ có đường kính 4,5cm, phần nhãn dán trên thân lọ đã bị mục nát (lọ thứ nhất vẫn còn nhìn thấy dòng chữ “ACC” màu đỏ trên nền nhãn dán màu trắng và chữ “DIỆT CHỒI” trên nền nhãn dán màu hồng, lọ thứ hai có ký hiệu màu đen trắng bên trong tám ô vuông trên nền nhãn dán màu xanh), phần cổ lọ có dải nhựa quấn quanh màu vàng, hai vỏ lọ thuốc cũ đã qua sử dụng có nhiều nước bùn bên trong và bám ngoài vỏ lọ.

Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu nên không đề nghị giải quyết. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phần tranh luận thì bị cáo không có ý kiến tranh luận. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị tăng nặng hình phạt cho bị cáo và không cho bị cáo được hưởng án treo. Đại diện Viện kiểm sát tiến hành đối đáp bị cáo có đầy đủ điều kiện để được hưởng án treo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Hà Thị T1 khai nhận: Do có mâu thuẫn từ trước nên vào sáng ngày 13/7/2024, tại xóm BH, xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Hà Thị T1 đã thực hiện hành vi đổ 02 lọ thuốc diệt chồi thuốc lá, loại thuốc mang nhãn hiệu “Accotab 330 EC” là loại hóa chất nguy hiểm vào đường ống dẫn nước sinh hoạt của gia đình bà Hoàng Thị T2, nhằm mục đích cảnh cáo và làm ảnh hưởng đến sức khỏe của gia đình bà T2

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý mặc dù hậu quả chưa xảy ra nhưng đã gây bất bình, hoang mang lo lắng cho gia đình bị hại và quần chúng nhân dân tại nơi cư trú. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, mục đích là xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3] Về nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra đã thỏa thuận bồi thường và khắc phục hậu quả cho phía bị hại. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bản thân bị cáo có

chồng là người được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đây cũng là ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ nên chấp nhận.

Bị cáo thực hiện tội phạm bằng cách dùng hóa chất nguy hiểm đổ vào đường dẫn nước của gia đình bị hại với mục đích là cảnh cáo và gây ảnh hưởng đến sức khỏe của nhiều người của gia đình bị hại nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào các quy định của Bộ luật Hình sự, sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo đều biết rõ việc đổ hóa chất nguy hiểm vào nguồn nước của bị hại là nguy hiểm có thể gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người và vật nuôi, nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để giáo dục ý thức xử sự giữa người với người, đặc biệt, phải tôn trọng tính mạng, sức khỏe của người khác đã được pháp luật bảo vệ.

Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân bị cáo cũng là người cao tuổi và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú kết hợp với gia đình theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời vẫn đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Về việc bồi thường thiệt hại: Trong quá trình điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận về việc bồi thường thiệt hại vật chất và tinh thần. Tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không còn đưa ra yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (hai) nắp nhựa màu vàng, dạng hình trụ tròn, đường kính mặt tròn của nắp rộng 3cm, chiều cao nắp là 2cm, phần mặt trên của nắp có chữ “hoptri” (màu xanh), nắp nhựa có bám nhiều bùn và nước và 02 (hai) vỏ lọ thuốc bằng nhựa có màu nâu đen, dạng hình trụ tròn, không có nắp, chiều cao lọ là 11cm, phần mặt tròn ở miệng lọ có đường kính 2,6cm, phần mặt tròn ở đáy lọ có đường kính 4,5cm, phần nhãn dán trên thân lọ đã bị mục nát (lọ thứ nhất vẫn còn nhìn thấy dòng chữ “ACC” màu đỏ trên nền nhãn dán màu trắng và chữ “DIỆT CHỖI” trên nền nhãn dán màu hồng, lọ thứ hai có ký hiệu màu đen trắng bên trong tám ô vuông trên nền nhãn dán màu xanh), phần cổ lọ có dải nhựa quấn quanh màu vàng, hai vỏ lọ thuốc cũ đã qua sử dụng có nhiều nước bùn bên trong và bám ngoài vỏ lọ. Đây là công cụ mà bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 6 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm n khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Các Điều 106, 136, 329, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Hà Thị T1 phạm tội “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Thị T1 **12** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24** tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 24/01/2025.

Giao bị cáo Hà Thị T1 cho Ủy ban nhân dân xã DC, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự

3. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) nắp nhựa màu vàng, dạng hình trụ tròn, đường kính mặt tròn của nắp rộng 3cm, chiều cao nắp là 2cm, phần mặt trên của nắp có chữ “hoptri” (màu xanh), nắp nhựa có bám nhiều bùn và nước. 02 (hai) nắp nhựa trên được niêm phong lại vào trong túi niêm phong NS3 có mã số 2029503, có ký tên xác nhận của các bên liên quan và 02 (hai) vỏ lọ thuốc bằng nhựa có màu nâu đen, dạng hình trụ tròn, không có nắp, chiều cao lọ là 11cm, phần mặt tròn ở miệng lọ có đường kính 2,6cm, phần mặt tròn ở đáy lọ có đường kính 4,5cm, phần nhãn dán trên thân lọ đã bị mục nát (lọ thứ nhất vẫn còn nhìn thấy dòng chữ “ACC” màu đỏ trên nền nhãn dán màu trắng và chữ “DIỆT CHỒI” trên nền nhãn dán màu hồng, lọ thứ hai có ký hiệu màu đen trắng bên trong tám ô vuông trên nền nhãn dán màu xanh), phần cổ lọ có dải nhựa quấn quanh màu vàng, hai vỏ lọ thuốc cũ đã qua sử dụng có nhiều nước bùn bên trong và bám ngoài vỏ lọ. 02 (hai) vỏ lọ thuốc được niêm phong lại vào trong túi niêm phong NS2 có mã số 2014800, có ký tên xác nhận của các bên liên quan.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo Biên bản giao nhận vật chứng số 08 ngày 07/01/2025)

5. Về án phí: Bị cáo Hà Thị T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan của bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo, Người làm chứng;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Văn Dân Dương Văn Tiếp

Lục Thanh Hải

